

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T D
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST

Ngày 26-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Quang

Ông Thò Bá Tềnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện K sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lô Văn Tim- K sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V K**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1980 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V T và con bà L Th Ph; Vợ: L Th Nh, con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, L V K bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 4 năm 2022 đến nay. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng: Anh Kh V Th, V V T. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Lữ Văn Dân. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/4/2022, L V K đang ở nhà tại bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì Kh V Th và V V T đến hỏi mua ma túy sử dụng. Gặp K, Th hỏi “anh còn tý mô không, lấy cho em một phân?” (ý hỏi có ma túy Heroine bán không), K trả lời “một phân thì hai trăm rưỡi” (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Nghe K nói vậy Th lấy trong người ra đồng thời đưa cho K 200.000đ, rồi nói “lấy cho em hai trăm nghìn đồng thôi, không đủ tiền nữa”, Tiếp ngồi bên cạnh cũng nói “lấy cho hai phân và hai trăm rưỡi tiền hồng phiến” (ý bán cho hai phân ma túy Heroin và hai trăm năm mươi nghìn tiền ma túy tổng hợp), đồng thời lấy trong người ra 750.000đ đưa cho K. K đồng ý cầm toàn bộ số tiền Th và T đưa rồi nói Th và T ngồi ở nhà chờ. K đi bộ một mình lên đồi thuộc bản Đ, xã L M thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở trong rừng, K đi lại gần bắt chuyện và hỏi mua ma túy của người đàn ông này, người đàn ông đồng ý. K lấy trong người ra đồng thời đưa cho người đàn ông 750.000đ rồi nói “bán cho 200.000 đồng tiền hồng phiến (ma túy tổng hợp) và 550.000 đồng tiền ma túy Heroin, trong đó chia số Heroin ra thành 02 gói: “ một gói giá 200.000 đồng và một gói giá 350.000 đồng”. Người đàn ông đồng ý cầm tiền rồi đi đâu đó một lúc sau quay lại đưa cho K 01 gói hồng phiến (ma túy tổng hợp) bằng bao potylen màu đen; 01 gói ma túy Heroine bằng bao notylen màu trắng và 01 gói ma túy Heroine bằng bao potylen màu vàng. K cầm cả ba gói ma túy, sau đó mở gói hồng phiến (ma túy tổng hợp) ra lấy một ít cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời, số ma túy còn lại K gói lại như ban đầu rồi mang toàn bộ số ma túy mua được đi về. Về đến nhà K đưa cho Th gói ma túy Heroin bằng bao potylen màu trắng, đưa cho T gói hồng phiến (ma túy tổng hợp) bằng bao potylen màu đen và gói ma túy Heroine bằng bao potylen màu vàng. Th và T cầm lấy ma túy rồi đi về. Khoảng 15 giờ ngày 18/4/2022 tại bản L, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An Kh V Th và V V T lấy số ma túy mua của K ra sử dụng. Khi vừa sử dụng hết thì bị tổ công tác Công an huyện T D phát hiện. Quá trình làm việc Th và Tiếp khai nhận số ma túy Th và Tiếp có vừa sử dụng xong là mua của L V K, trú tại bản Đ, xã L M, huyện T D về sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản thu giữ mẫu vật chứng gồm: 01 mảnh bao potylen màu đen và 01 mảnh bao potylen màu vàng thu giữ của V V T; 01 mảnh bao potylen màu trắng và 01 mảnh giấy bạc, bề mặt đã bị đốt cháy thu giữ của Kh V Th.

Trên cơ sở lời khai của Kh V Th và V V T, khoảng 22 giờ ngày 22/4/2022, khi L V K đang ở nhà tại bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì Công an huyện T D và Công an xã L M tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L V K về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình bắt Công an phát hiện thu giữ tại giường ngủ trong nhà của K 01 gói bằng bao potylen màu trắng chứa viên nén màu hồng và thu giữ trên tấm gỗ để trong gian bếp 01 chiếc bật lửa ga màu trắng (đã hết ga), vỏ có khắc hình chữ “T”. L V K khai nhận gói chứa viên nén màu hồng là hồng phiến (ma túy tổng hợp) của K mua về để sử dụng và bán kiếm lời, còn chiếc bật lửa ga là của Kh V Th đưa ra sử dụng hút thuốc lá nhưng hết ga để lại khi đến mua ma túy của K.

Kết luận giám định số 550/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 29/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của L V K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,1g (Không phẩy một) gam.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-TD ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Viện K sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V K về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện K sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 950.000đ.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để lượng hình ở mức từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 17/4/2022, tại bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An L V K đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine và Methamphetamine cho Kh V Th và V V T thu số tiền 950.000đ. Khoảng 22 giờ ngày 22/4/2022, tại bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V K tàng trữ trái phép 0,1g Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời thì bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và công an xã L M K tra phát hiện bắt

quả tang. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L V K. Do K không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Kh V Th và V V T là những người đã có hành vi mua sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng:

- 0,1g gam ma túy Methamphetamine (đã lấy đi giám định hết) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

- 01 mảnh bao potylen màu đen và 01 mảnh bao potylen màu vàng thu giữ của V V T; 01 mảnh bao potylen màu trắng và 01 mảnh giấy bạc, bề mặt đã bị đốt cháy thu giữ của Kh V Th; 01 chiếc bật lửa ga vỏ màu trắng đã qua sử dụng, đã hết ga, vỏ có vết khắc hình chữ “T” thu giữ tại nhà L V K là những vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 950.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của K sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V K phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
 - Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
 - Xử phạt: **L V K 07 (Bảy) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2022.
 - Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.
 - + Truy thu từ bị cáo L V K số tiền 950.000đ (*Chín trăm năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.
 - + Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 81 **ngày 16.6.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);
 - Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V K.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/7/2022.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã L M;
- Người bào chữa;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Ái